



Họ tên: Lớp:

CHẶNG 1 • KHÁM PHÁ

Website và Webpage

Mỗi câu có MỘT đáp án đúng. Em chọn đáp án phù hợp nhất.

01. Website là gì?

- ☐ A. Một thiết bị dùng để kết nối Internet.
- ☐ B. Tập hợp các trang thông tin có thể truy cập qua Internet.
- ☐ C. Một phần mềm dùng để vẽ tranh.
- ☐ D. Một thư mục chứa các tệp trên máy tính.

02. Mỗi trang thông tin trong website được gọi là gì?

- ☐ A. Research.
- ☐ B. Search Engine.
- ☐ C. Webpage.
- ☐ D. Internet.

03. Phát biểu nào sau đây đúng?

- ☐ A. Một website có thể chứa nhiều webpage.
- ☐ B. Một website chỉ chứa được một hình ảnh.
- ☐ C. Mỗi webpage là một công cụ tìm kiếm.
- ☐ D. Website và webpage luôn có nghĩa giống nhau.

04. Website trường có các trang “Giới thiệu”, “Tin tức”, “Liên hệ”. Trang “Liên hệ” là gì?

- ☐ A. Một trình duyệt web.
- ☐ B. Một công cụ tìm kiếm.
- ☐ C. Một thiết bị kết nối mạng.
- ☐ D. Một webpage của website trường.

● ● ● ● ● ● ●



Họ tên: Lớp:

CHẶNG 1 • KHÁM PHÁ

Nghiên cứu và tìm kiếm

Mỗi câu có MỘT đáp án đúng. Em chọn đáp án phù hợp nhất.

05. “Nghiên cứu” trong bài học có nghĩa là gì?

- ☐ A. Sao chép toàn bộ bài làm của bạn.
- ☐ B. Tìm kiếm thông tin để hiểu rõ một vấn đề.
- ☐ C. Mở máy tính để chơi trò chơi.
- ☐ D. Gõ lại một đoạn văn cho nhanh hơn.

06. Hoạt động nào sau đây là nghiên cứu?

- ☐ A. Đổi hình nền máy tính theo sở thích.
- ☐ B. Tăng âm lượng của một bài hát.
- ☐ C. Tìm thông tin để hiểu vì sao cây cần ánh sáng.
- ☐ D. Đổi tên một tệp đã lưu trên máy tính.

07. Công cụ tìm kiếm giúp em làm gì?

- ☐ A. Tìm thông tin trên Internet.
- ☐ B. Sạc pin cho máy tính.
- ☐ C. In bài mà không cần máy in.
- ☐ D. Gõ văn bản khi bàn phím bị hỏng.

08. Địa chỉ nào là của công cụ tìm kiếm được giới thiệu trong bài?

- ☐ A. www.iigvietnam.com
- ☐ B. trangnguyen.edu.vn
- ☐ C. www.thieunien.vn
- ☐ D. www.bing.com



Họ tên: Lớp:

CHẶNG 1 • KHÁM PHÁ**Truy cập thế giới web**

Mỗi câu có MỘT đáp án đúng. Em chọn đáp án phù hợp nhất.

09. Dòng nào dưới đây là địa chỉ website?

- ☐ A. IC3 Spark GS6 Level 1.
- ☐ B. www.iigvietnam.com
- ☐ C. Bài học Tin học lớp 3.
- ☐ D. Tìm hiểu thế giới động vật.

10. Để truy cập website bằng trình duyệt, máy tính cần có điều kiện nào?

- ☐ A. Đang mở phần mềm Paint.
- ☐ B. Đã kết nối với máy in.
- ☐ C. Được kết nối Internet.
- ☐ D. Đang mở một tệp Word.

11. Em đã biết địa chỉ website cần mở. Em nên nhập địa chỉ vào đâu?

- ☐ A. Thanh địa chỉ của trình duyệt.
- ☐ B. Vùng soạn thảo của Word.
- ☐ C. Ô nhập tên tệp khi lưu bài.
- ☐ D. Trang chiếu của PowerPoint.

12. Khi dùng trang tìm kiếm Google, em nhập nội dung muốn tìm vào đâu?

- ☐ A. Nút đóng cửa sổ.
- ☐ B. Nút điều chỉnh âm lượng.
- ☐ C. Tên tệp trong thư mục.
- ☐ D. Ô tìm kiếm trên trang Google.



Họ tên: Lớp:

CHẶNG 2 • CHỌN ĐỦ**Hai lựa chọn chính xác**

Mỗi câu có HAI đáp án đúng. Em đánh dấu vào hai ô phù hợp.

13. Cặp nội dung nào có thể xuất hiện trên website?

- ☐ A. Chữ viết và hình ảnh.
- ☐ B. Bàn phím và chuột máy tính thật.
- ☐ C. Video và âm thanh.
- ☐ D. Dây điện và phích cắm thật.

14. Hai địa chỉ nào dưới đây là của công cụ tìm kiếm?

- ☐ A. www.iigvietnam.com
- ☐ B. www.google.com
- ☐ C. www.thieunien.vn
- ☐ D. www.bing.com

15. Hai hoạt động nào sau đây là nghiên cứu?

- ☐ A. Tìm hiểu thức ăn của thỏ để biết cách chăm sóc.
- ☐ B. Nhấn liên tục các phím mà không có mục đích.
- ☐ C. Tìm thông tin về IC3 Spark để hiểu chương trình.
- ☐ D. Đổi màu chữ của đoạn văn theo ý thích.

16. Chọn hai nhận xét đúng về website và webpage.

- ☐ A. Mỗi website chỉ có duy nhất một webpage.
- ☐ B. Website có thể gồm nhiều trang thông tin.
- ☐ C. Webpage là tên gọi của chuột máy tính.
- ☐ D. Mỗi trang thông tin trong website gọi là webpage.

THĂM TỬ THÔNG TIN

Bài 3 • Quản lý thông tin • Tiết 21-22



Họ tên: Lớp:

CHẶNG 3 • PHÁN ĐOÁN

Đúng hay sai?

Em chọn Đúng hoặc Sai cho từng nhận định. Mỗi dòng chỉ chọn một ô.

ĐÚNG

SAI

17. Website chỉ có chữ viết, không thể chứa hình ảnh hoặc video.

☐☐

18. Các trang “Giới thiệu” và “Tin tức” có thể cùng thuộc một website.

☐☐

19. Chỉ cần mở Word là có thể truy cập mọi website, dù máy tính không có Internet.

☐☐

20. Tìm kiếm thông tin để hiểu rõ một vấn đề là nghiên cứu.

☐☐

21. Mọi website đều là công cụ tìm kiếm.

☐☐

22. Trên nhiều trang web, con trỏ chuyển thành hình bàn tay khi đặt lên liên kết có thể nhấp chọn.

☐☐

Thử thách nhỏ: Em hãy đọc lại các câu mình chọn “Sai” và nghĩ cách sửa cho đúng!





Họ tên: Lớp:

CHẶNG 4 • KẾT NỐI

Tìm bạn cho khái niệm

Em nối mỗi khái niệm bên trái với một ý phù hợp bên phải. Mỗi ý chỉ dùng một lần.

23. Website

A. Tìm kiếm thông tin để hiểu rõ một vấn đề.

24. Webpage

B. Công cụ giúp tìm thông tin trên Internet.

25. Research

C. Tập hợp các trang thông tin có thể truy cập qua Internet.

26. Search Engine

D. Một trang thông tin trong website.

Bốn khái niệm - bốn người bạn!
Em kiểm tra để mỗi khái niệm đều có một đường nối nhé.

• • • • • • • •



Họ tên: Lớp:

CHẶNG 5 • HOÀN THÀNH

Kéo thả thật chuẩn

Em kéo từ vào chỗ trống phù hợp. Mỗi từ hoặc cụm từ chỉ dùng một lần.

thanh địa chỉ

nghiên cứu

công cụ tìm kiếm

webpage

27. Để mở website www.iigvietnam.com, em nhập địa chỉ này vào ... của trình duyệt.

28. Trên website trường, khi mở mục “Tin tức”, em đang xem một ... của website đó.

29. Mai tìm thông tin để hiểu rõ cấu trúc thường ăn gì. Hoạt động đó được gọi là ...

30. Nam dùng Google hoặc Bing để tìm thông tin về các loài chim. Đây là những ...

HOÀN THÀNH! EM LÀ THÁM TỬ THÔNG TIN!